

Bản án số: 25/2021/HS-ST
Ngày: 22-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Tiến Thành
2. Ông Nguyễn Đức Đẹp

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Lãm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự, thụ lý số 09/2021/TLST- HS ngày 11 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2021 đối với:

Bị cáo **Lê Như Y**, sinh năm 1982 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Đường B1, thôn T, xã P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch Việt Nam; con ông Lê Minh Đ (chết) và bà Trần Thị C (chết); có vợ đã ly hôn; có 01 con sinh năm 2009; tiền sự: không; tiền án: Bản án số: 134/2005/HSST ngày 01/8/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù 02/8/2007, nhưng chưa chấp hành xong phần án phí hình sự.

Nhân thân:

- Bản án số: 175/2009/HSST ngày 15/7/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù 29/5/2012.

- Ngày 22/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nha Trang ra Quyết định khởi tố vụ án số: 326, khởi tố bị can số: 542 về hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 14/10/2020; Lệnh tạm giam số: 4484 đối với Lê Như Y.

Bị cáo Lê Như Y đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Nha Trang.

- *Bị hại:* Ông Hoàng Văn Q, sinh năm 1970; nơi cư trú: Số 02 đường B, phường S, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt..

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Hoàng Minh T, sinh năm 1975; nơi cư trú: Tổ 8, phường N, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Anh T1, sinh năm 1973; nơi cư trú: Tổ 1, phường N, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Hà Trần Nhật M, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn Trung N xã Diên D, huyện K, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Bích Th, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ dân phố Thanh Châu, phường N, thị xã H, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 16/6/2020, Lê Như Y đi xe bus từ nhà của mình tại thôn T, xã V, thành phố N đến khu vực Lầu Bảy, phường V, thành phố N để sử dụng ma túy. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, Y rủ bạn tên Hậu (không rõ nhân thân lai lịch) thuê xe thò đến khu vực tháp Trầm Hương, đường P, phường T, thành phố N để xem ai có sở hữ về tài sản thì trộm cắp bán lấy tiền tiêu dùng cá nhân. Khi đi đến khu vực tháp Trầm Hương, đường P, phường T, thành phố N, Y và Hậu đi xung quanh một lúc thì Hậu bỏ về trước, còn Y vẫn tiếp tục đi tìm tài sản để trộm cắp. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, Y phát hiện thấy 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius, màu đen, biển kiểm soát: 79N2-67.. của anh Hoàng Văn Q đang dựng dưới lòng đường T trước tháp Trầm Hương không có người trông giữ. Lúc này, Y lén lút đi đến gần xe máy hiệu Yamaha Sirius, ngồi lên xe máy dùng dụng cụ “đoản” phá khóa mang sẵn trong người, phá ổ khóa xe máy, rồi khởi động xe bỏ chạy. Sau đó, Y điều khiển xe máy vừa trộm cắp được đi đến cất giấu tại bãi giữ xe của Bệnh viện Nhiệt Đới tại xã Diên An, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa. Sau khi cất giấu xe máy xong, Y đi xe thò về nhà của mình để ngủ.

Sau khi phát hiện bị mất xe máy, anh Hoàng Văn Q đã đến Công an phường T, thành phố N trình báo sự việc. Anh Q khai báo xe máy trên là anh mượn của anh Hoàng Minh T (sinh năm: 1975, trú tại: Tổ 8, phường N, thành phố N). Qua kiểm tra định vị của xe máy hiệu Yamaha Sirius, anh T phát hiện thấy xe máy của mình

đang để tại bãi giữ xe của Bệnh viện Nhiệt đới ở xã Diên An, huyện Diên Khánh nên đã cung cấp thông tin cho Công an phường T, thành phố N biết. Đến trưa ngày 17/6/2020, Công an phường T đã thu giữ được xe máy hiệu Yamaha Sirius, màu đen, biển kiểm soát: 79N2-677... tại bãi giữ xe của Bệnh viện Nhiệt đới.

Chiều ngày 17/6/2020, Lê Như Y đi đến khu vực Lầu Bảy, phường V, thành phố N để sử dụng ma túy thì gặp lại Hậu. Tại đây, Y đã kể lại sự việc trộm cắp xe máy hiệu Yamaha Sirius, màu đen, biển kiểm soát: 79N2-677.. cho Hậu nghe và nói đang giấu xe máy vừa trộm cắp được tại bãi giữ xe của Bệnh viện Nhiệt đới. Hậu nói muốn mua lại xe máy trên nên Y đã đồng ý bán cho Hậu với giá 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng), Hậu đã đưa trước cho Y số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng), Y đã đưa vé gửi xe cho Hậu để đến lấy xe máy. Đến tối 17/6/2020, Hậu đi đến bãi giữ xe của Bệnh viện Nhiệt đới, xã Diên An, huyện Diên Khánh nhưng không tìm thấy xe nên đã gọi điện thoại cho Y nói không tìm thấy xe máy. Lúc này, Y nhờ bạn là Nguyễn Nữ Anh T1 chở Y tới Bệnh viện Nhiệt đới để tìm xe máy. Khi Y đi vào trong bãi giữ xe để tìm xe máy thì bị Công an xã Diên An phát hiện bắt giữ và đưa về trụ sở để làm việc.

Tại bản kết luận định giá số: 266/HĐĐG ngày 08/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố N kết luận: 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius, màu đen, biển kiểm soát: 79N2- 677... có giá trị là: 12.936.000 đồng (mười hai triệu chín trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS-NT ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Lê Như Y về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Lê Như Y và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo mức án từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên không xét. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 2.000.000 đồng và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Pro màu đen; tịch thu tiêu hủy 01 đoạn thanh kim loại dài khoảng 13cm, 01 xi lanh bằng nhựa, một bình xịt bằng kim loại nhãn hiệu “American Style NATO super Paralissant”; Giao lại xe máy Atila và biển kiểm soát số 79L8 - 4204 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang để tiếp tục điều tra, xử lý; tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Như Y đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc định tội danh đối với bị cáo. Căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[1.2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo Lê Như Y khai nhận: Với mục đích trộm cắp tài sản để tiêu xài cá nhân và để có tiền sử dụng ma túy, nên Lê Như Y đã rủ đồng phạm tên Hậu (không rõ lai lịch) đi lòng vòng thành phố N để trộm cắp tài sản. Đi được một lúc thì Hậu bỏ về, còn lại một mình Y. Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 16/6/2020, tại khu vực đường P, trước tháp Trầm Hương, phường T, thành phố N, Lê Như Y đã lén lút trộm cắp 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius, màu đen, biển kiểm soát: 79N2-677... của anh Hoàng Văn Q có giá trị là: 12.936.000 đồng (mười hai triệu chín trăm ba mươi sáu nghìn đồng). Sau khi lấy trộm được tài sản, Y đã gửi tài sản trộm cắp tại bãi giữ xe của Bệnh viện Nhiệt đới, xã Diên An, huyện Diên Khánh. Ngày 17/6/2020 Y quay lại Bệnh viện để lấy tài sản trộm cắp thì bị bắt giữ.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng, phù hợp với Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành trộm cắp tài sản của bị cáo cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng số 21CT-VKS - NT ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người bị hại được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là thanh niên có sức khỏe, nhưng không muốn tìm kiếm việc làm chân chính mà chọn cho mình con đường phạm tội để có tiền tiêu xài. Bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, nên lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Về nhân thân, năm 2009 bị cáo bị Tòa án xử phạt tù về hành “Cướp giật tài sản”. Ngoài ra, trong thời đang bị cơ quan tố tụng khởi tố về tội này, thì ngày 14/10/2020 bị cáo lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản và đang bị Cơ quan cảnh sát điều tra khởi tố, điều tra. Như vậy, bị cáo đã xem thường pháp luật, xem thường tài sản của người khác. Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng nhận thấy: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản trộm cắp đã được trả lại chủ sở hữu, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo, sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

[4] Về trách nhiệm dân sự: - 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius, màu đen, biển kiểm soát: 79N2-677... thuộc sở hữu của Công ty TNHH M, do ông Hoàng Minh Th là chủ sở hữu công ty. Ông Th cho anh trai mình là ông Hoàng Văn Q mượn để sử dụng. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nha Trang đã trả lại cho chiếc xe cho Công ty TNHH M, do ông Hoàng Minh Th là chủ sở hữu công ty đại diện nhận. Bị hại ông Hoàng Văn Q không có ý kiến gì về việc này, nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Đối với số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) thu giữ trong người bị cáo, là tiền bị cáo bán chiếc xe trộm cắp cho đối tượng tên Hậu với giá 3.500.000 đồng (bị cáo nhận trước 2.500.000 đồng, đã tiêu xài hết 500.000 đồng). Như vậy, đây là tiền do phạm tội mà có, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[5.2] 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J2 Pro màu đen, bị cáo sử dụng để liên lạc với đối tượng tên Hậu để bán tài sản trộm cắp. Do vậy, chiếc điện thoại này là công cụ, phương tiện để tiêu thụ tài sản trộm cắp của bị cáo, nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[5.3] Đối với xe máy hiệu Attila màu đen, gắn biển kiểm soát: 79L8-4204, số máy: BFD040091, số khung: D8D040091, bà Nguyễn Nữ Anh T1 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khai mua của một người lạ mặt (không rõ nhân thân lai lịch) vào khoảng tháng 10/2019 ở thành phố Nha Trang với giá 1.000.000 đồng để làm phương tiện đi lại. Quá trình điều tra xác định được: Xe máy hiệu Attila này chủ sở hữu là bà Ngô Thị Thu H (trú tại: Cồn Giữa, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa), hiện nay bà Ngô Thị Thu H không có mặt tại địa phương nơi cư trú, đi đâu, làm gì địa phương không rõ. Đồng thời, theo lời khai của ông Ngô Văn K, trú tại: Đường N, phường H, thành phố N - là anh ruột của bà H, thì vào khoảng tháng 01/2020, ông K điều khiển xe máy trên để tại khu vực Xóm Cồn, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang thì bị mất cắp. Ngày 23/11/2020, ông K đã đến Công an thành phố Nha Trang trình báo.

Như vậy xe máy Attila màu đen, gắn biển kiểm soát: 79L8-4204 là vật chứng trong một vụ án hình sự khác. Do vậy, cần giao lại chiếc xe này cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố N tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định.

Bà Nguyễn Nữ Anh T1 là người mua chiếc xe này với giá 1.000.000 đồng. Bà T1 không có yêu cầu gì đối với chiếc xe, nên Hội đồng xét xử không xét.

[5.4] 01 bình bằng kim loại, bên trong có chứa dung dịch chất lỏng, ghi 110ml, vỏ màu xanh, đầu có nút nhựa dạng xịt, trên thân bình có ghi chữ “American Style NATO super Paralisant” là các vật chứng thu được của bị cáo. Ngày 27/11/2020, Công an thành phố Nha Trang ra Quyết định xử phạt hành chính số: 154/QĐ-XPHC đối với Lê Như Ý về hành vi sử dụng các loại vũ khí, công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép quy định tại điểm d, khoản 3 Điều 10 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Như vậy, bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng công cụ hỗ trợ, nhưng cơ quan công an chưa tịch thu tang vật để xử lý theo thủ tục hành chính là chưa đúng pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử chuyển lại vật chứng này cho Công an thành phố N để xử lý theo quy định.

[5.5] 01 thanh kim loại dài khoảng 13cm, 01 xi lanh bằng nhựa là các vật chứng thu được trong vụ án, không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[5.6] Đối với biển kiểm soát: 79L8-4204 là của xe máy hiệu Honda Wave, màu đen xám, số khung: HC09027Y873189, số máy: HC09E6694535, chủ sở hữu là chị Võ Thị Tuyết V (sinh năm: 1962, trú tại: T, phường V, thành phố Nha Trang). Qua xác minh tại địa phương nơi cư trú: hiện nay chị Võ Thị Tuyết V không có mặt tại địa phương nơi cư trú, đi đâu, làm gì địa phương không rõ. Hội đồng xét xử giao lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nha Trang điều tra, xác minh và xử lý theo quy định.

[6] Kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra đối tượng tên Hậu để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo **Lê Như Y 01** (một) năm **03** (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

3.1. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) và 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J2 Pro màu đen.

3.2. Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại dài khoảng 13cm; 01 xi lanh bằng nhựa.

3.3 Giao lại chiếc xe máy hiệu Attila màu đen, số máy: BFD040091, số khung: D8D040091; 01 biển kiểm soát: 79L8-4204; và 01 bình bằng kim loại, bên trong có chứa dung dịch chất lỏng, ghi 110ml, vỏ màu xanh, đầu có nút nhựa dạng xịt, trên thân bình có ghi chữ “American Style NATO super Paralisan” cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nha Trang tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định.

Số vật chứng tịch thu nộp ngân sách nhà nước, tiêu hủy và giao lại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nha Trang theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/01/201 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang với Công an thành phố Nha Trang; Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước số CT:0009735 ngày 08/12/2020.

4. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Công an thành phố Nha Trang;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Chi cục THADS. TP. Nha Trang;
- Lưu án văn, VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thanh Tùng